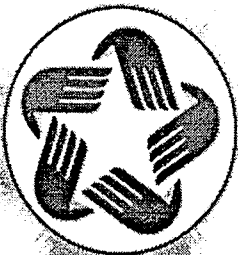


UBND HUYỆN ĐỊNH HÓA
PHÒNG TƯ PHÁP



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

HỒ SƠ MẪU
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC KẾT HÔN CỦA CÔNG
DÂN VIỆT NAM ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT TẠI CƠ
QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỦA NƯỚC NGOÀI

ĐỊNH HÓA, NĂM 2022

DANH MỤC

1. Thành phần hồ sơ

STT	Tên giấy tờ	Số lượng	Loại giấy tờ
1	Tờ khai ghi chú kết hôn theo mẫu.	1	Bản chính
2	Bản sao giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.	1	Bản sao
3	Nếu công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thì phải nộp trích lục về việc đã ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn (Trích lục ghi chú ly hôn).	1	Bản chính
4	Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú kết hôn (giấy tờ tùy thân)	1	Xuất trình bản chính
5	Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn chuyển tiếp).	1	Xuất trình bản chính

* Lưu ý:

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
+ Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao giấy tờ đó.		Bản chính: 0 Bản sao: 0

MẪU

+ Đối với giấy tờ xuất trình khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu với thông tin trong tờ khai, chụp lại hoặc ghi lại thông tin để lưu trong hồ sơ và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu nộp bản sao hoặc bản chụp giấy tờ đó.		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để sử dụng cho việc đăng ký hộ tịch tại Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.		Bản chính: 0 Bản sao: 0

2. Các giấy tờ theo danh mục hồ sơ (Mẫu)**2.1. Tờ khai****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****TỜ KHAI GHI CHÚ KẾT HÔN**

Kính gửi: ⁽¹⁾Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: Nguyễn Thị A

Nơi cư trú: ⁽²⁾ Xóm A, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

.....
Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾CMND số 012345678 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày dd/mm/yyyy

Đề nghị cơ quan ghi vào sổ việc kết hôn sau đây:

Họ, chữ đệm, tên bên nữ: Nguyễn Thị B

Ngày, tháng, năm sinh: dd/mm/yyyy

Dân tộc: kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: ⁽²⁾Xã A, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾ CMND số 012345678 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày dd/mm/yyyy

Họ, chữ đệm, tên bên nam: Oh Byung Jinx

Ngày, tháng, năm sinh: dd/mm/yyyy

Dân tộc:Quốc tịch: Hàn Quốc

Nơi cư trú: ⁽²⁾1, Ojeon-dong 358, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾ Hộ chiếu số M123456 do Hàn Quốc cấp ngày dd/mm/yyyy

Đã đăng ký kết hôn tại⁽⁴⁾ Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc sốcấp ngày dd tháng mm năm yyyy

Trước khi kết hôn lần này chưa từng kết hôn/đã từng kết hôn nhưng hôn nhân đã chấm dứt⁽⁵⁾:

Chưa từng kết hôn/ đã từng kết hôn nhưng hôn nhân đã chấm dứt theo.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại: Định Hóa, ngày dd tháng mm năm yyyy

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Đề nghị cấp bản sao⁽⁶⁾: Có ☐, Không ☐

Số lượng:bản

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên cơ quan thực hiện ghi chú kết hôn.
- (2) Ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.
- (3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).
- (4) Ghi tên cơ quan, tên quốc gia nước ngoài đã đăng ký kết hôn, tên loại giấy chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, số (nếu có) và ngày, tháng năm cấp giấy tờ đó. Ví dụ: Đăng ký kết hôn tại Cộng hòa Pháp, Giấy chứng nhận kết hôn số 0A3456 cấp ngày 08/3/2016.
- (5) Trường hợp chưa từng kết hôn thì ghi rõ “Chưa từng kết hôn”. Trường hợp đã từng kết hôn thì ghi rõ căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân. Nếu căn cứ chấm dứt quan hệ hôn nhân là ly hôn thì ghi rõ hình thức văn bản ly hôn, ngày có hiệu lực, tên cơ quan cấp.
- (6) Đề nghị đánh dấu X vào ô nếu có yêu cầu cấp bản sao và ghi rõ số lượng.

MẪU

2.2. Bản sao giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.

Số đăng ký: 2021-8741

BẢN DỊCH

GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG CHỨNG

(Số đăng ký:)

CHỨNG NHẬN

Tài liệu kèm theo theo (Giấy chứng nhận công chứng)
đã kiểm tra xem xét tại Đại sứ quán Hàn Quốc.

Lãnh sự

SAGONG HYOSIK

(Đã ký và đóng dấu)

Đại sứ quán nước Hàn Quốc

Hà Nội - Việt Nam

VĂN PHÒNG LUẬT VÀ CÔNG CHỨNG DAEHAN

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero, Seocho-gu, Seoul, Hàn Quốc

Số điện thoại: (02) 590-0

Fax: (02) 3477-09



**BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM
CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ**

1. Quốc gia: Việt Nam

Giấy tờ, tài liệu này

2. do Ông (Bà): Sagong Hyosik ký

3. với chức danh: Lãnh sự

4. và con dấu của: Đại sứ quán Đại Hàn Dân quốc tại Việt Nam

Được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự

5. tại: Hà Nội 6. ngày: 02/10/2021

7. cơ quan cấp: Cục Lãnh sự

8. số: 0 1249/CLS

Phó trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bích Ngọc

GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ BẢN (CHI TIẾT)

Địa chỉ đăng ký	358, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
-----------------	---------------------------------------

Phân loại	Nội dung
Nội dung	Ngày đăng ký vào sổ hộ khẩu gia đình: Ngày 01 tháng 01 năm 2008 Lý do: Theo Mục 1 Khoản 3, Luật đăng ký hộ khẩu gia đình

Phân loại	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND Hàn Quốc	Giới tính	Nguồn gốc
Ban thân	BYUNGJIN	Ngày 25 tháng 04 năm 1986	-1179011	Nam	Boscong

Thông tin chung

Phân loại	Nội dung
Đăng ký khai sinh	Nơi sinh: 5, 995, Hogye-dong, Anyang-si Ngày đăng ký khai sinh: Ngày 02 tháng 05 năm 1986 Người đăng ký: Bố đẻ

Xác nhận những thông tin trong giấy chứng nhận cơ bản (chi tiết) này là đúng và chính xác so với bản gốc sổ đăng ký hộ khẩu gia đình.

Ngày 15 tháng 06 năm 2021

Chủ tịch Jongno-gu, Seoul

KIM YOUNGJONG

Chứng nhận trên là chứng nhận chi tiết bao gồm những thông tin đăng ký theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Luật đăng ký quan hệ gia đình.

0109
Jongno-gu
1000 Won
15.06.2021
JNM005

Thời gian phát hành: 16:48
Người phụ trách: Lee Seonhyeon
Điện thoại: 02-2148-1921
Nguồn yêu cầu: ITT BNAI

Chủ tịch Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

/CON DẤU CHÍNH THỨC ĐÍNH KÈM/

(Giấy chứng nhận này không có giá trị nếu không có tem thuế đi kèm)

Tem thuế được cấp vào: 16:48:52.457

Mã số cấp phát: 5150-2604-1953-1461

* Có thể kiểm tra tính xác thực của giấy chứng nhận trên hệ thống đăng ký quan hệ gia đình
điện tử (<http://efamily.seoul.go.kr>) để phòng giả mạo trong thời hạn ba tháng kể từ ngày cấp.

Tôi xin cam đoan bản dịch đính kèm là chính xác với bản gốc

Ngày 22 tháng 06 năm 2021

Chữ ký

(Đã ký)

Số đăng ký 2021-8741

CHỨNG NHẬN CÔNG CHỨNG

LEE JIN SUP, người đứng trước mặt tôi, xác nhận rằng
bản dịch đi kèm là đúng với bản gốc và đã ký tên.

Bản này được chứng thực vào ngày 22 tháng 06 năm 2020
tại văn phòng.

VĂN PHÒNG LUẬT VÀ CÔNG CHỨNG DAEHAN

Văn phòng Công tố viên quận trung tâm Seoul

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero,

Seocho-gu, Seoul, Hàn Quốc

Công chứng viên

(Đã ký và đóng dấu)

HAHN BONG KYOO

Văn phòng này được ủy nhiệm bởi Bộ trưởng Bộ Tư pháp
nước Hàn Quốc để hoạt động như phòng công chứng
từ ngày 06 tháng 01 năm 2010 theo văn bản luật số 11823.

五、

MẤU

[별지 제41호 서식]
서울 서초구 동작대로 36
(방배동, 대광빌딩 3층)

공증
인가 대한법무법인

TEL : (02) 590-0900(代)
FAX : (02) 3477-0957

Registered No. 2021 - 8741



NOTARIAL CERTIFICATE

Daehan Law Firm & Notary Office Inc.

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero,
Seocho-gu, Seoul, Korea

TEL : (02) 590-0900(代)

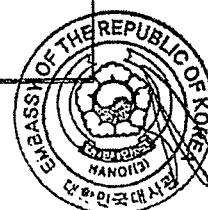
FAX : (02) 3477-0957

Registered No. 21-37935

Confirmation

This is to confirm that the document(
) is produced within the area of consular
authority of (or seen at) the Korean Embassy.

Embassy of the Republic of Korea
Hanoi, Vietnam



SAGONG HYOSIK
Consul

MẪU


BỘ NGOẠI GIAO QUỐC CỘNG HÒA VIỆT NAM
MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF THE S.R. OF VIETNAM

CHỨNG NHẬN / HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia
Country Việt Nam

2. do Ông (Bà)
Has been signed by Ông (Bà) Sogong Hyosik ký

3. với chức danh
acting in the capacity of Lãnh sự

4. và con dấu của
bears the seal/stamp of Đại sứ quán Đại Hàn Dân Quốc tại Việt Nam

được chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự
Certified

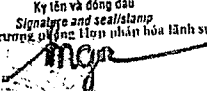
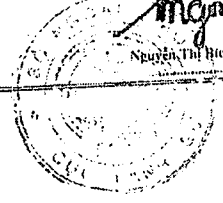
5. tại
at Hà Nội

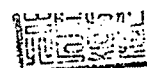
6. ngày 02 / 10 / 2021
the (date)

7. Cơ quan cấp
by Cục Lãnh sự

8. Số
No 0341249 / C.L.S.

Ký tên và đóng dấu
Signature and seal/stamp
Phó Trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự
Nguyễn Thị Bích Ngọc



Certificate of Personal Records(Detail)

Place of Registration	1. Ojeon-dong 358, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
Category	Details
The First Recording in Register	[Date of the First Recording in the Family Relations Register] 1 Jan 2008 [Reason of the Recording] Addenda Article 3-1 of Act on the Registration, etc. of Family Relationship

Classification	Name in full	Date of birth	Resident Registration No.	Gender	Family Origin
Sail	OH BYUNGJIN	25 APR 1986	860425-1179011	Male	BOSEONG

General Registration Matter

Classification	Details
Birth	[Place of Birth] 5. 995, Hoggie-dong, Anyang-si [Registered date] 02 MAY 1986 [Registered person] Father

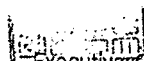
This is to certify that the above basic certificate(detail) is same as the register of family relationship.

15 JUN 2021

Executive Officer of Jongno-gu, Seoul KIM YOUNGJONG

※ This Certificate is detailed certificate that shows the registrations by Law from article 15 and Item 3 for 「registering family relationship」.

0109
Jongno-gu
1000won
2021.6.15
JNM005



Executive Officer of Jongno-gu, Seoul

/S/ OFFICIAL SEAL AFFIXED

(The certificate without a revenue stamp can't guarantee it's effect)

Issued time : 16:48
Issuer : LEE SEOHYEON
Tel : 02-2148-1921
Applicant : LEE JIHYE

Revenue stamp issued time:16:48:52.457

issue number : 5150-2804-1953-1451

※ You can check the authenticity of the certificate in the electronic family relationship registration system(<https://efamily.scourt.go.kr>) for falsification from the date of issuance to three months.

RE
VIE
21.
2021
12/15



기본증명서(상세)

등록기준지	경기도 의왕시 오전동 358번지의 1				
구분	상세내용				
작성	[가족관계등록부작성일] 2008년 01월 01일 [작성사유] 가족관계의 등록 등에 관한 법률 부칙 제3조제1항				
구분	성명	출생연월일	주민등록번호	성별	본
본인	오병진(吳丙鎭)	1986년 04월 25일	860425-1179011	남	寶城

일반등록사항

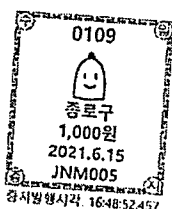
구분	상세내용
출생	[출생장소] 안양시 호계동 995번지의 5 [신고일] 1986년 05월 02일 [신고인] 부

위 기본증명서(상세)는 가족관계등록부의 기록사항과 불립없음을 증명합니다.

2021년 06월 15일

서울특별시 종로구청장 김영중

※ 위 증명서는 「가족관계의 등록 등에 관한 법률」 제15조제3항에 따른 등록사항을 현출한 상세증명서입니다.



서울특별시 종로구청장
(수입증지가 인영이 되지 아니한 증명은 그 효력을 보증할 수 없습니다)

발급시각 : 16시 48분
발급담당자 : 이서현
☎ : 02-2148-1921
신청인 : 이지혜

발행번호 : 5150-2604-1953-1461

※ 전자가족관계등록시스템(<https://efamily.scourt.go.kr>)의 증명서 진위확인 메뉴에서 발급일부터 3개월까지 위변조 여부를 확인할 수 있습니다.

[별지 제45호서식]

공증인가 대한법무법인

위 번역문은 원문과 상위 없음을 서약 I swear that the attached translation is true to the original.

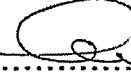
2021. 06. 22.

June 22, 2021

서약인



Signature



등부 2021 년 제 8741

호 Registered No. 2021 - 8741

인 증

NOTARIAL CERTIFICATE

위 이 진 섭 -----은(는)
본 공증인의 면전에서 위 번역문이 원문과
상위 없음을 확인하고 서명날인 하였다.

LEE JIN SUP personally appeared
before me, confirmed that the attached
translation is true to the original and
subscribed his(her) name.

2021년 06월 22일 이 사무소에서
위 인증한다.

This is here by attested on this
22 day of June 2021 at this office

공증인가 대한법무법인

Daehan Law Firm & Notary Office Inc.

소속 서울중앙지방검찰청

Belong to Seoul Central District

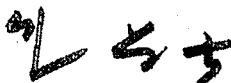
Prosecutors' Office

서울 서초구 동작대로 36
대광빌딩 3층

Dae Gwang B/D 3F. 36 Dongjak-daero,
Seocho-gu, Seoul, Korea

공증담당변호사

Attorney-at-law





HAHN BONG KYOO

This office has been authorized by the
Minister of Justice, the Republic of Korea, to
act as Notary Public since January 6 2010
under Law No. 11823

MẪU

Mẫu số 4) giấy chứng nhận
Số quyển 21-37934

BẢN DỊCH

GIẤY XÁC NHẬN

(KHÔNG CAN TRỞ HÔN NHÂN)

- HỌ TÊN VÀ NGÀY THÁNG NĂM SINH

Họ tên: **BYUNGJIN**

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày tháng năm 1986

HỌ KHÁU THUỞNG TRÚ: **đong 358, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc**

Chúng nhận người có tên trên không có bất cứ vi phạm nào đối với pháp luật Hàn Quốc và là người có đủ tư cách và điều kiện để kết hôn với **LÊ THỊ H** Quốc tịch Việt Nam (ngày sinh 0 /1995 Số CMND/CCCD: 09175) đã đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc.

Ngày 30 tháng 09 năm 2021

Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam

Lãnh sự

(Đã ký và đóng dấu)

SAGONG HYOSIK



BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ

1. Quốc gia: Việt Nam

Giấy tờ, tài liệu nay

2. do Ông (Bà): **Sagong Hyosik** ký

3. với chức danh: **Lãnh sự**

4. và con dấu của: **Đại sứ quán Đại Hàn Dân quốc tại Việt Nam**

Được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự

5. tại: **Hà Nội** 6. ngày: **02/10/2021**

7. cơ quan cấp: **Cục Lãnh sự**

8. số: **0341218/CLS**

Phó trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bích Ngọc

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
Tôi, Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

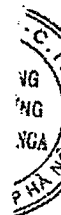
- Bản dịch này do bà Vũ Thị Thủy Dung, CMND số 162788163 cấp ngày 14/05/2008 tại công an tỉnh Nam Định, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Vũ Thị Thủy Dung;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thị Nga, A4 - TT19 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 7394 : Quyền số: 01-TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

Vũ Thị Thủy Dung

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Thùy Trang

[별지 제4호 서식] 증명서

교부번호 제 21-37934호

증명서
(결혼 무하자 증명)

- 사건본인의 성명 : 오병진
- 생년월일 : 1986년 04월 25일
- 등록기준지 : 경기도 의왕시 오전동 358번지의 1

위 사건본인은 혼인성립요건을 구비한 사람으로서 국적 베트남의 LE THI HUONG(생년월일 : 1995년 01월 15일 / 신분증번호 : 091756147/한국에서 혼인신고를 완료한 사람임)와 혼인을 함에 있어 한국법상 아무런 법률적 문제가 없음을 증명합니다.

2021년 9월 30일

주 베트남 대한민국 대사



SAGONG HYOSIK
Consul

MẪU

phần này chỉ

001/10.10.0


HỘI NGOẠI GIAO QUỐC CỘNG HÒA VIỆT NAM
MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF THE S.R. OF VIETNAM

CHỨNG NHẬN / HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia
Country
Việt Nam

2. do Ông (Bà)
has been signed by
Giấy tờ, tài liệu này
This public document
Sagong Hyosik

3. với chức danh
acting in the capacity of
Lãnh sự

4. và con dấu của
bears the seal/stamp of
Đại sứ quán Đại Hân Dân quốc tại
Việt Nam

được chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự
Certified

5. tại
at
Hà Nội

6. ngày
the
02. 10. 2021

7. Cơ quan cấp
by
Cục Lãnh sự

8. Số
No
0341248 / CLS

Ký tên và đóng dấu
Signature and seal/stamp
Phó Trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự
Nguyễn Thị Bích Ngọc

MẪU

Số đăng ký: 2021-8742

BẢN DỊCH

GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG CHỨNG

(Số đăng ký: 21-37936)

CHỨNG NHẬN

Tài liệu kèm theo (Giấy chứng nhận công chứng)
đã kiểm tra xem xét tại Đại sứ quán Hàn Quốc.

Lãnh sự

SAGONG HYOSIK

(Đã ký và đóng dấu)

Đại sứ quán nước Hàn Quốc

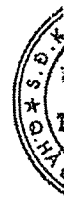
Hà Nội - Việt Nam

VĂN PHÒNG LUẬT VÀ CÔNG CHỨNG DAEHAN

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero, Seocho-gu, Seoul, Hàn Quốc

Số điện thoại: (02) 590-0900

Fax: (02) 3477-0957



BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ

1. Quốc gia: Việt Nam

(Giấy tờ, tài liệu này)

2. do Ông (Bà): Sagong Hyosik ký

3. với chức danh: Lãnh sự

4. và con dấu của: Đại sứ quán Đại Hàn Dân quốc tại Việt Nam

Được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự

5. tại: Hà Nội 6. ngày: 02/10/2021

7. cơ quan cấp: Cục Lãnh sự

8. số: 0311250.CLS

Phó trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bích Ngọc

MẪU

GIẤY CHỨNG NHẬN QUAN HỆ HÔN NHÂN (Chi tiết)

Địa chỉ đăng ký	1. Oje -dong 358, Uijw -si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc				
Phân loại	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND Hàn Quốc	Giới tính	Nguồn gốc
Bản thân	BYUNGJIN	Ngày 25 tháng 04 năm 1986	860 25-11 011	Nam	Boseong

Quan hệ hôn nhân

Phân loại	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND Hàn Quốc	Giới tính	Nguồn gốc
Vợ	LÊ THỊ H	Ngày 15 tháng 01 năm 1995	Quốc tịch: Việt Nam	Nữ	

Phân loại	Nội dung chi tiết
Kết hôn	(Ngày đăng ký kết hôn) Ngày 11 tháng 06 năm 2021 (Họ và tên vợ) LÊ THỊ H (Quốc tịch) Việt Nam (Ngày sinh) Ngày 15 tháng 01 năm 1995 (Văn phòng thực hiện) Jongno-gu, Seoul

Xác nhận những thông tin trong giấy chứng nhận cơ bản này là đúng và chính xác so với bản gốc sổ đăng ký hộ khẩu Hàn Quốc.

Ngày 15 tháng 06 năm 2021

Chủ tịch Jongno-gu, Seoul

KIM YOUNGJONG

Chứng nhận trên là chứng nhận chi tiết bao gồm những thông tin đăng ký theo quy định tại Khoản 3 Điều 15 của Luật đăng ký quan hệ gia đình.

0110
Jongno-gu
1000 Won
06.01.2020
JNM005

Thời gian phát hành: 16:48
Người phụ trách: Lee Seol-ha.com
Điện thoại: 02-2118-1921
Người yêu cầu: 111 JUYE

Chủ tịch Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc

/CON DẤU CHÍNH THỨC DÍNH KÈM/

(Giấy chứng nhận này không có giá trị nếu không có tem thuế đi kèm)

Tem thuế được cấp vào: 16:49:03.272

Mã số cấp phát: 5150-2704-1953-1462

* Có thể kiểm tra tính xác thực của giấy chứng nhận trên hệ thống đăng ký quan hệ gia đình điện tử (<http://efamily.seoul.go.kr>) để phòng gia mạo trong thời hạn ba tháng kể từ ngày cấp.

Tôi xin cam đoan bản dịch đính kèm là chính xác với bản gốc

Ngày 22 tháng 06 năm 2021

Chữ ký

(Đã ký)

Số đăng ký 2021-8742

CHỨNG NHẬN CÔNG CHỨNG

Lee Jin Sup, người đứng trước mặt tôi, xác nhận rằng
bản dịch đi kèm là đúng với bản gốc và đã ký tên.

Bản này được chứng thực vào ngày 22 tháng 06 năm 2021
tại văn phòng.

VĂN PHÒNG LUẬT VÀ CÔNG CHỨNG DAEHAN

Văn phòng Công tố viên quận trung tâm Seoul

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero,

Seocho-gu, Seoul, Hàn Quốc

Công chứng viên

(Đã ký và đóng dấu)

Hahn Bong Kyoo

Văn phòng này được ủy nhiệm bởi Bộ trưởng Bộ Tư pháp
nước Hàn Quốc để hoạt động như phòng công chứng
từ ngày 06 tháng 01 năm 2010 theo văn bản luật số 11823.

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trương Thị N. A - TT Khu đô thị V. Q. Y. P., phường P. L., quận H. Đ., thành phố Hà Nội.

Tôi, Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Vũ Thị T. D., CMND số 1627:xxxxx cấp ngày 14/05/2008 tại công an tỉnh Nam Định, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Trương Thị N. A - TT Khu đô thị V. Q. Y. P., phường P. L., quận H. Đ., thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Hàn sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Vũ Thị T. D.;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang, lưu một bản tại Văn phòng Công chứng Trương Thị N. A - TT Khu đô thị V. Q. Y. P., phường P. L., quận H. Đ., thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 36 : Quyển số: 01- TP/CC-SCC/BD

NGƯỜI DỊCH

Đã ký

Vũ Thị T. D.

CÔNG CHỨNG VIÊN

Đã ký

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10

MÀU

[별지 제41호 서식]
서울 서초구 동작대로 36
(방배동, 대광빌딩 3층)

공증인가 **대한법무법인**

TEL : (02) 590-0900(代)
FAX : (02) 3477-0957

Registered No. 2021 - 8742



NOTARIAL CERTIFICATE

Daehan Law Firm & Notary Office Inc.

DaeGwang B/D 3F, 36 Dongjak-daero,

Seocho-gu, Seoul, Korea

TEL : (02) 590-0900(代)

FAX : (02) 3477-0957

Registered No. 21-37936
Confirmation
This is to confirm that the document(
) is produced within the area of consular
authority of (or seen at) the Korean Embassy,
Embassy of the Republic of Korea
Hanoi, Vietnam



SAGONG HYOSIK
Consul

MẪU


BỘ NGOẠI GIAO QUỐC CỘNG HÒA VIỆT NAM
MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

CHỨNG NHẬN / HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia
Country
Giấy tờ, tài liệu này
This public document
Sagong Hysok ký

2. do Ông (Bà)
has been signed by
Lãnh sự
3. với chức danh
acting in the capacity of
Đại sứ quán Đại Hòa Dân quốc tại
4. và con dấu của
bears the seal/stamp of
Việt-Nam

được chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự
Certified

5. tại
at
Hà Nội
6. ngày 02 / 10 / 2021
thời
thg 10/2021

7. Cơ quan cấp
by
Cục Lãnh sự
8. Số
H/
0341250 / CTS

Ký tên và đóng dấu
Signature and seal/stamp
Phó Trưởng phòng Hợp pháp hóa lãnh sự
Nguyễn Thị Diệt Ngọc





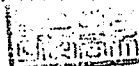
MARRIAGE CERTIFICATE (Detail)

Place of Registration		1. Ojeon-dong 358, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea			
Classification	Name in full	Date of birth	Resident Registration Number	Gender	Family Origin
Self	OH BYUNGJIN	25 APR 1986	860425-1179011	Male	BOSEONG
Married Contents					
Classification	Name in full	Date of birth	Resident Registration Number	Gender	Family Origin
Wife	LE THI HUONG	15 JAN 1995	nationality VIETNAM	Female	
Classification	Details				
Marriage	[Date of Marriage] 11 JUN 2021 [Wife] LE THI HUONG [Spouse's nationality] VIETNAM [Spouse's date of birth] 15 JAN 1995 [Processing Dept] Jongno-gu, Seoul				

This is to certify that the above marriage certificate(detail) is same as the family relationship registration book.

15 JUN 2021

Executive Officer of Jongno-gu, Seoul KIM YOUNGJONG



※This Certificate is detailed certificate that shows the registration by Law from article 15 and Item 3 for 「registering family relationship」.

0110
Jongno-gu
1,000won
2021.6.15
JNM005

Executive Officer of Jongno-gu, Seoul

/S/ OFFICIAL SEAL AFFIXED

issued time : 16:48
issuer : LEE SEOHYEON
Tel : 02-2148-1921
Applicant : LEE JIHYE

Revenue stamp issued time:16:49:03.272

(The certificate without a revenue stamp can't guaranteed it's effect)

issue number : 5150-2704-1653-1462

1 / 1

※ You can check the authenticity of the certificate in the electronic family relationship registration system(<https://efamily.scourt.go.kr>) for falsification from the date of issuance to three months.



혼인관계증명서(상세)

등록기준지	경기도 의왕시 오전동 358번지의 1
-------	----------------------

구분	성명	출생연월일	주민등록번호	성별	본
본인	오병진(吳丙鎭)	1986년 04월 25일	860425-1179011	남	賈城

혼인사항

구분	성명	출생연월일	주민등록번호	성별	본
배우자	레티호영	1995년 01월 15일	국적 베트남	여	

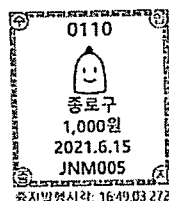
구분	상세내용
혼인	[신고일] 2021년 06월 11일 [배우자] 레티호영 [배우자의국적] 베트남 [배우자의출생연월일] 1995년 01월 15일 [처리관서] 서울특별시 종로구

위 혼인관계증명서(상세)는 가족관계등록부의 기록사항과 틀림없음을 증명합니다.

2021년 06월 15일

서울특별시 종로구청장 김영중

※ 위 증명서는 「가족관계의 등록 등에 관한 법률」 제15조제3항에 따른 등록사항을 현출한 상세증명서입니다.



서울특별시 종로구청장
(수입증지가 인영이 되지 아니한 증명은 그 효력을 보증할 수 없습니다)

발급시각 : 16시 48분
발급담당자 : 이서현
☎ : 02-2148-1921
신청인 : 이지혜

발행번호 : 5150-2704-1953-1462

※ 전자가족관계등록시스템(<https://efamily.scourt.go.kr>)의 증명서 진위확인 메뉴에서 발급일부터 3개월까지 위변조 여부를 확인할 수 있습니다.

[별지 제45호서식]

공증인가 대한법무법인

위 번역문은 원문과 상위 없음을 서약 I swear that the attached translation is true
합니다. to the original.

2021. 06. 22.

June 22. 2021

서약인

Signature

등부 2021 년 제 8742

호 Registered No. 2021 - 8742

인 증

NOTARIAL CERTIFICATE

위 이 진 섭 -----은(는)
본 공증인의 면전에서 위 번역문이 원문과
상위 없음을 확인하고 서명날인 하였다.

LEE JIN SUP personally appeared
before me, confirmed that the attached
translation is true to the original and
subscribed his(her) name.

2021년 06월 22일 이 사무소에서
위 인증한다.

This is here by attested on this
22 day of June 2021 at this office

공증인가 대한법무법인

Daehan Law Firm & Notary Office Inc.

소속 서울중앙지방검찰청

Belong to Seoul Central District

Prosecutors' Office

서울 서초구 동작대로 36
대광빌딩 3층

Das Gwang B/D 3F. 36 Dongjak-daero,
Seocho-gu, Seoul, Korea

공증담당변호사

Attorney-at-law

HAHN BONG KYOO

This office has been authorized by the
Minister of Justice, the Republic of Korea, to
act as Notary Public since January 6 2010
under Law No. 11823

MẪU

3. Giấy tiếp nhận và trả kết quả
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: xxx/BPTNTKQ

Định Hóa, Ngày xx tháng xx năm 2022

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: 000.00.99.H55-xxx-xxxx

(Liên 2: Giao công dân, tổ chức)

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

Họ và tên công chức nhận hồ sơ: **Mông Đức Mạnh**

Số điện thoại: 0986xxxxxxx

Tiếp nhận hồ sơ của: LÊ THỊ H

Địa chỉ: Xóm A, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0976xxx.xxx Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	Danh mục hồ sơ	Số lượng
1	- Tờ khai ghi chú kết hôn theo mẫu;	1
2	- Bản sao giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp	1

Nội dung tài liệu khác:

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 12 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: **14:12:05 xx/xx/2022**

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14:14:15 xx/xx/2022**

Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: Số bộ hồ sơ: 01 bộ

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mông Đức Mạnh



000.00.99.H55-xxx-xxxx

4. Kết quả giải quyết TTHC

TỈNH THÁI NGUYÊN
UBND HUYỆN ĐỊNH HÓACỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: . /TLGCKH

Định Hóa, ngày 15 tháng 6 năm 2022

TRÍCH LỤC GHI CHÚ KẾT HÔN

Họ, chữ đệm, tên vợ: LÊ THỊ H

Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Xã Kim Phượng, huyện Định Hóa,
tỉnh Thái Nguyên.Giấy tờ tùy thân: CMND số 0917:xxxxx do Công
an tỉnh Thái Nguyên cấp 17/01/2021.

Họ, chữ đệm, tên chồng: BYUNG JIN

Ngày, tháng, năm sinh: 25/4/1986

Dân tộc:

Quốc tịch: Hàn Quốc

Nơi cư trú: , Oje -dong 358, Uiwang-si,
Gyeonggi-do, Hàn QuốcGiấy tờ tùy thân: Hộ chiếu số M025 xxxxx do
Hàn Quốc cấp ngày 23/9/2014.

Đăng ký kết hôn tại: Jongno-gu, Seoul, Hàn Quốc theo Giấy chứng nhận quan
hệ hôn nhân (chi tiết) số: cấp ngày 15 tháng 6 năm 2021.

Đã được ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn./.

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
CHỦ TỊCH

(Đã ký)